TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-PT
Ngày 29 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Châu Việt Thanh
Bà Trần Ngọc Như

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Thạch R. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Thạch R**, sinh năm 1971 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số 2/234, ấp V, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Thạch Q và bà Sơn Thị P; có vợ là Hữu Thị U và 04 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Phan Thị C; sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 340/7, khóm M, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách sử dụng kéo cắt, dán để lắp ghép số 7 vào dãy số ở hàng chục trên tờ vé số kiến thiết đài Lâm Đồng mở thưởng ngày 09/7/2017 để có dãy số 345572 trùng với kết quả xổ số, đến khoảng 18 giờ ngày 10/7/2017, bị cáo đi dự đám tang tại nhà ông Lý Văn H ở ấp GN, xã HT, thành phố B, tại đây bị cáo đã nhờ người ngồi chung bàn với bị cáo tên Trương Si N đổi vé số do bị cáo cắt ghép trúng thưởng với người bán vé số dạo là bà Phan Thị C để chiếm đoạt số tiền 3.200.000đ chi xài cho nhu cầu cá

nhân. Sau khi phát hiện tờ vé số giả bà C trình báo Công an. Tại kết luận giám định số 342/GĐ-2017, ngày 10/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận, tờ vé số gửi giám định là tờ vé đã bị cắt ghép, sửa chữa tại vị trí số 7 của ba dãy số "345572".

Tại Bản cáo trạng số 03/QĐ-KSĐT ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, truy tố bị cáo Thạch R về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Thạch R phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Thạch R 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 01/02/2018, bị cáo Thạch R kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ, đúng người và đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 03 (ba) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới so với án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 10/7/2017, bị cáo dùng tờ vè số đã được cắt ghép từ tờ vé số không trúng thưởng thành tờ vé

số trúng thưởng nhờ Trương Si N là người ngồi chung với bị cáo trong đám tang để đổi cho bà Phan Thị C là người bán vé số kiến thiết dạo để chiếm đoạt số tiền 3.200.000đ, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không xét xử oan bị cáo.

[2] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ vì muốn có tiền chi xài cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, gây bất bình trong xã hội, làm mất niềm tin trong các giao dịch dân sự, ảnh hưởng đến an ninh trị an ở địa phương. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt theo quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa ra được tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Thạch R phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 139; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Thạch R 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch R phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND thành phố Bạc Liêu (02 bản);
- CQĐT thành phố Bạc Liêu (01 bản);
- Chi cục THA thành phố Bạc Liêu (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.